

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định phân công, phân cấp trách nhiệm quản lý nhà nước về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương, ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Xây dựng, ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này quy định phân công, phân cấp trách nhiệm quản lý nhà nước về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 11 năm 2021 và thay thế Quyết định số 30/2015/QĐ-UBND ngày 23/12/2015; Quyết định số 22/2020/QĐ-UBND ngày 30/7/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các sở: Xây dựng, Công Thương, Giao thông vận tải, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Trưởng Ban Quản lý các khu công nghiệp Vĩnh Long, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (để thực hiện);
- Chính phủ (để báo cáo);
- Bộ Xây dựng (để báo cáo);
- Cục Kiểm tra văn bản – Bộ Tư pháp (để kiểm tra);
- TT.TU, TT.HĐND tỉnh (để báo cáo);
- Đoàn đại biểu Quốc hội đơn vị tỉnh VL (để báo cáo);
- MTTQVN tỉnh VL và các đoàn thể CT-XH tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh (để chỉ đạo);
- LĐVP UBND tỉnh (để theo dõi);
- Sở Tư pháp;
- Báo Vĩnh Long, Đài PTTH VL, Công TTĐT của UBND tỉnh (để đưa tin);
- Trung tâm Tin học - Công báo (để đăng công báo);
- Các phòng: KT-NV (để tổng hợp);
- Lưu: VT, 5.03.05.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Liệt

QUY ĐỊNH**Phân công, phân cấp trách nhiệm quản lý nhà nước về quản lý
chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng
trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long**

(Kèm theo Quyết định số 25/2021/QĐ-UBND ngày 20 tháng 10 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long)

Chương I**QUY ĐỊNH CHUNG****Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy định này quy định trách nhiệm quản lý nhà nước về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; thẩm quyền kiểm tra công tác nghiệm thu; giải quyết sự cố công trình xây dựng thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các sở: Xây dựng, Công Thương, Giao thông vận tải, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Ban Quản lý các khu công nghiệp Vĩnh Long.

2. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (gọi tắt là Ủy ban nhân dân cấp huyện).

3. Các phòng: Quản lý đô thị, Kinh tế và Hạ tầng thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện (gọi tắt là Cơ quan được giao quản lý xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện).

4. Cơ quan, tổ chức, cá nhân trong nước, tổ chức, cá nhân nước ngoài có liên quan đến quản lý chất lượng công trình xây dựng, thi công xây dựng công trình và bảo trì công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long.

Điều 3. Nguyên tắc quản lý

Việc phân công, phân cấp trách nhiệm quản lý nhà nước về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng của Sở Xây dựng, các Sở Quản lý công trình xây dựng chuyên ngành, Ban Quản lý các khu công nghiệp, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Cơ quan được giao quản lý xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện đảm bảo nguyên tắc thống nhất, không trái với các quy định của pháp luật hiện hành, tránh chồng chéo, không bỏ sót đối tượng quản lý.

Chương II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 4. Trách nhiệm quản lý nhà nước về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng.

1. Sở Xây dựng

Sở Xây dựng là cơ quan đầu mối giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thống nhất quản lý nhà nước về chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh, thực hiện những nhiệm vụ như sau:

a) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các văn bản hướng dẫn, triển khai các văn bản quy phạm pháp luật và chỉ đạo về công tác quản lý nhà nước về chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

b) Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về những nội dung thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng (gọi tắt là Nghị định số 06/2021/NĐ-CP) đối với công trình chuyên ngành thuộc thẩm quyền quản lý; tổ chức kiểm tra, thanh tra việc tuân thủ các quy định tại Nghị định số 06/2021/NĐ-CP của các sở, ban, ngành, địa phương, các chủ thể tham gia xây dựng, quản lý, khai thác sử dụng công trình; kiểm tra chất lượng các công trình xây dựng và an toàn trong thi công xây dựng công trình;

c) Chủ trì, phối hợp, đôn đốc các Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành, Ban Quản lý các khu công nghiệp, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cơ quan được giao quản lý xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện báo cáo định kỳ, đột xuất việc thực hiện và kiểm tra sự tuân thủ các quy định của Nghị định số 06/2021/NĐ-CP;

d) Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh tổng hợp, báo cáo gửi Bộ Xây dựng và Ủy ban nhân dân tỉnh về nội dung quản lý chất lượng công trình xây dựng và an toàn trong thi công xây dựng trước ngày 15 tháng 12 hàng năm và báo cáo đột xuất khi có yêu cầu.

2. Các Sở quản lý chuyên ngành và Ban Quản lý các khu công nghiệp

a) Sở Công Thương

Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về những nội dung thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị định số 06/2021/NĐ-CP đối với các công trình thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình công nghiệp; hướng dẫn thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về quản lý chất lượng công trình xây dựng và an toàn trong thi công xây dựng áp dụng cho các công trình xây dựng theo thẩm quyền quản lý;

Tổ chức kiểm tra định kỳ theo kế hoạch, kiểm tra đột xuất công tác quản lý chất lượng và an toàn trong thi công xây dựng của các chủ thể tham gia xây dựng công trình; Phối hợp kiểm tra chất lượng các công trình xây dựng chuyên ngành thuộc phạm vi quản lý của sở khi cần thiết hoặc khi được Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Xây dựng yêu cầu;

Tổng hợp, báo cáo Sở Xây dựng về tình hình chất lượng, công tác quản lý chất lượng công trình xây dựng và công tác quản lý an toàn trong thi công xây dựng đối với các công trình thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình chuyên ngành do mình quản lý trước ngày 10 tháng 12 hàng năm và báo cáo đột xuất khi có yêu cầu.

b) Sở Giao thông vận tải

Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về những nội dung thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị định số 06/2021/NĐ-CP đối với các công trình thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông; hướng dẫn thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về quản lý chất lượng công trình xây dựng và an toàn trong thi công xây dựng áp dụng cho các công trình xây dựng theo thẩm quyền quản lý;

Tổ chức kiểm tra định kỳ theo kế hoạch, kiểm tra đột xuất công tác quản lý chất lượng và an toàn trong thi công xây dựng của các chủ thể tham gia xây dựng công trình; phối hợp kiểm tra chất lượng các công trình xây dựng chuyên ngành thuộc phạm vi quản lý của sở khi cần thiết hoặc khi được Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Xây dựng yêu cầu;

Tổng hợp, báo cáo Sở Xây dựng về tình hình chất lượng, công tác quản lý chất lượng công trình xây dựng và công tác quản lý an toàn trong thi công xây dựng đối với các công trình thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình chuyên ngành do mình quản lý trước ngày 10 tháng 12 hàng năm và báo cáo đột xuất khi có yêu cầu.

c) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về những nội dung thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị định số 06/2021/NĐ-CP đối với các công trình thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình phục vụ nông nghiệp và phát triển nông thôn; hướng dẫn thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về quản lý chất lượng công trình xây dựng và an toàn trong thi công xây dựng áp dụng cho các công trình xây dựng theo thẩm quyền quản lý;

Tổ chức kiểm tra định kỳ theo kế hoạch, kiểm tra đột xuất công tác quản lý chất lượng và an toàn trong thi công xây dựng của các chủ thể tham gia xây dựng công trình; phối hợp kiểm tra chất lượng các công trình xây dựng chuyên ngành thuộc phạm vi quản lý của sở khi cần thiết hoặc khi được Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Xây dựng yêu cầu;

Tổng hợp, báo cáo Sở Xây dựng về tình hình chất lượng, công tác quản lý chất lượng công trình xây dựng và công tác quản lý an toàn trong thi công xây dựng đối với các công trình thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình chuyên ngành do mình quản lý trước ngày 10 tháng 12 hàng năm và báo cáo đột xuất khi có yêu cầu.

d) Ban Quản lý các khu công nghiệp

Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về những nội dung thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị định số 06/2021/NĐ-CP đối với các công trình được đầu tư xây dựng trên địa bàn được giao quản lý; hướng dẫn thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về quản lý chất lượng công trình xây dựng và an toàn trong thi công xây dựng áp dụng cho các công trình xây dựng theo thẩm quyền quản lý;

Tổ chức kiểm tra định kỳ theo kế hoạch, kiểm tra đột xuất công tác quản lý chất lượng và an toàn trong thi công xây dựng của các chủ thể tham gia xây dựng công trình; phối hợp kiểm tra chất lượng đối với các công trình được đầu tư xây dựng trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý của Ban Quản lý các khu công nghiệp khi cần thiết hoặc khi được Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Xây dựng yêu cầu;

Tổng hợp, báo cáo Sở Xây dựng về tình hình chất lượng, công tác quản lý chất lượng công trình xây dựng và công tác quản lý an toàn trong thi công xây dựng đối với các công trình thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình chuyên ngành do mình quản lý trước ngày 10 tháng 12 hàng năm và báo cáo đột xuất khi có yêu cầu.

3. Ủy ban nhân dân cấp huyện

Thực hiện quản lý nhà nước về những nội dung thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị định số 06/2021/NĐ-CP đối với các công trình được đầu tư xây dựng trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý cấp huyện gồm: Các công trình thuộc thẩm quyền quyết định đầu tư của Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã; công trình sử dụng vốn khác từ cấp III trở xuống (trừ các công trình được đầu tư xây dựng trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý của Ban Quản lý các khu công nghiệp); công trình nhà ở riêng lẻ. Đồng thời thực hiện những nội dung sau:

- Hướng dẫn thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về quản lý chất lượng công trình xây dựng và an toàn trong thi công xây dựng áp dụng cho các công trình xây dựng theo thẩm quyền quản lý;

- Tổ chức kiểm tra định kỳ theo kế hoạch, kiểm tra đột xuất công tác quản lý chất lượng và an toàn trong thi công xây dựng của các chủ thể tham gia xây dựng công trình; kiểm tra chất lượng đối với các công trình được đầu tư xây dựng trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý;

- Tổng hợp, báo cáo Sở Xây dựng về tình hình chất lượng, công tác quản lý chất lượng công trình xây dựng và công tác quản lý an toàn trong thi công xây dựng đối với các công trình thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình chuyên ngành do mình quản lý trước ngày 10 tháng 12 hàng năm và báo cáo đột xuất khi có yêu cầu.

Điều 5. Thẩm quyền kiểm tra công tác nghiệm thu công trình xây dựng

1. Sở Xây dựng

Thực hiện kiểm tra công tác nghiệm thu công trình xây dựng đối với các công trình sử dụng vốn đầu tư công do Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định đầu tư, công trình xây dựng cấp II có ảnh hưởng lớn đến an toàn, lợi ích cộng đồng thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng, dự án đầu tư xây dựng khu đô thị, khu nhà ở, dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu chức năng, dự án đầu tư xây dựng công trình công nghiệp nhẹ, công trình công nghiệp vật liệu xây dựng, dự án đầu tư xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật, dự án đầu tư xây dựng công trình đường bộ trong đô thị (trừ đường quốc lộ qua đô thị), dự án đầu tư xây dựng có công năng phục vụ hỗn hợp khác (trừ các công trình đã phân cấp cho Ban Quản lý các khu công nghiệp).

2. Sở Công Thương

Thực hiện kiểm tra công tác nghiệm thu công trình xây dựng đối với các công trình sử dụng vốn đầu tư công do Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định đầu tư, công trình xây dựng cấp II có ảnh hưởng lớn đến an toàn, lợi ích cộng đồng thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình công nghiệp (trừ các công trình đã phân cấp cho Sở Xây dựng, Ban Quản lý các khu công nghiệp).

3. Sở Giao thông vận tải

Thực hiện kiểm tra công tác nghiệm thu công trình xây dựng đối với các công trình sử dụng vốn đầu tư công do Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định đầu tư, công trình có ảnh hưởng lớn đến an toàn, lợi ích cộng đồng cấp II thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông (trừ các công trình đã phân cấp cho Sở Xây dựng).

4. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Thực hiện kiểm tra công tác nghiệm thu công trình xây dựng đối với các công trình sử dụng vốn đầu tư công do Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định đầu tư, công trình xây dựng cấp II có ảnh hưởng lớn đến an toàn, lợi ích cộng đồng thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn.

5. Ban Quản lý các khu công nghiệp

Thực hiện kiểm tra công tác nghiệm thu công trình xây dựng đối với các công trình xây dựng từ cấp II trở xuống có ảnh hưởng lớn đến an toàn, lợi ích

cộng đồng được đầu tư xây dựng trên địa bàn được giao quản lý (trừ các công trình sử dụng vốn đầu tư công do Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định đầu tư).

6. Cơ quan được giao quản lý xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện

Thực hiện kiểm tra công tác nghiệm thu công trình xây dựng đối với các công trình sử dụng vốn đầu tư công do Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã quyết định đầu tư, công trình xây dựng từ cấp III trở xuống có ảnh hưởng lớn đến an toàn, lợi ích cộng đồng được đầu tư xây dựng trên địa bàn hành chính cấp huyện (trừ các công trình sử dụng vốn đầu tư công do Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định đầu tư và các công trình đã phân cấp cho Ban Quản lý các khu công nghiệp).

Điều 6. Thẩm quyền giải quyết sự cố công trình xây dựng

1. Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì giải quyết sự cố công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh trừ các sự cố công trình xây dựng đã phân cấp cho Ủy ban nhân dân cấp huyện giải quyết.

2. Ủy ban nhân dân cấp huyện chủ trì giải quyết sự cố cấp III, đối với các công trình cụ thể như sau:

- Công trình xây dựng sử dụng vốn đầu tư công do Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã quyết định đầu tư;

- Công trình xây dựng sử dụng vốn khác từ cấp III trở xuống được đầu tư xây dựng trên địa bàn cấp huyện (trừ các công trình xây dựng trong các khu công nghiệp).

Điều 7. Thẩm quyền giám định nguyên nhân sự cố công trình xây dựng

1. Sở Xây dựng, các Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức giám định nguyên nhân sự cố công trình xây dựng theo thẩm quyền phân cấp quản lý (kể cả các công trình xây dựng trong các khu công nghiệp) trừ các công trình đã giao cho Cơ quan được giao quản lý xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện.

2. Cơ quan được giao quản lý xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện tham mưu Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức giám định nguyên nhân sự cố công trình xây dựng theo thẩm quyền giải quyết sự cố công trình xây dựng của Ủy ban nhân dân cấp huyện. Trường hợp cần thiết cơ quan chủ trì tổ chức giám định nguyên nhân sự cố có thể mời Sở Xây dựng, Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành, chuyên gia để tư vấn.

3. Nội dung thực hiện giám định nguyên nhân sự cố theo quy định tại khoản 3 Điều 46 của Nghị định số 06/2021/NĐ-CP.

Điều 8. Chế độ báo cáo

1. Sở Xây dựng tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổng hợp, báo cáo Bộ Xây dựng và Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình chất lượng, công tác quản lý chất lượng công trình xây dựng và an toàn trong thi công xây dựng theo thời gian quy định tại quy định này và báo cáo đột xuất khi có yêu cầu.

2. Các Sở Quản lý công trình xây dựng chuyên ngành, Ban Quản lý các khu công nghiệp, Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm gửi báo cáo về Sở Xây dựng để tổng hợp, theo dõi báo cáo định kỳ, hàng năm về nội dung quản lý chất lượng công trình xây dựng và an toàn trong thi công xây dựng theo thời gian quy định tại quy định này.

Điều 9. Tổ chức thực hiện

1. Các sở: Xây dựng, Công Thương, Giao thông vận tải, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Ban Quản lý các khu công nghiệp; Ủy ban nhân dân cấp huyện; Cơ quan được giao quản lý xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện chịu trách nhiệm thực hiện quy định này.

2. Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện quy định này đến Ủy ban nhân dân cấp xã.

3. Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm:

Tuyên truyền, phổ biến sâu rộng, hướng dẫn việc tổ chức thực hiện đúng theo quy định pháp luật về quản lý chất lượng công trình xây dựng đến tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động xây dựng và quần chúng nhân dân trên địa bàn cấp xã.

Thường xuyên kiểm tra, theo dõi và phát hiện công trình xây dựng, nhà ở riêng lẻ hoặc các công trình lân cận, liền kề công trình đang xây dựng có dấu hiệu không đảm bảo an toàn cho người sử dụng hoặc có nguy cơ xảy ra sự cố sập đổ, phải có biện pháp tổ chức di dời người, tài sản ra khỏi khu vực nguy hiểm đồng thời báo cáo, đề xuất hướng xử lý với Ủy ban nhân dân cấp huyện.

Điều 10. Xử lý chuyên tiếp

1. Công trình xây dựng khởi công trước ngày quy định này có hiệu lực thi hành thì tiếp tục thực hiện theo Quyết định số 30/2015/QĐ-UBND ngày 23/12/2015 và Quyết định số 22/2020/QĐ-UBND ngày 30/7/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long đến khi hoàn thành công trình.

2. Công trình xây dựng khởi công từ ngày quy định này có hiệu lực thi hành thì thực hiện theo quy định của quy định này.

3. Trong quá trình triển khai thực hiện quy định này, nếu phát sinh vướng mắc, các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan phản ánh kịp thời về Sở Xây dựng để tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế./.